

Quy Nhơn, ngày 10 tháng 5 năm 2018

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính thưa các Quý vị đại biểu, kính thưa Quý vị cổ đông.

Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh, trước tiên xin cảm ơn toàn thể Quý vị đã dành thời gian tham dự Đại hội Cổ đông thường niên 2018 của Công ty.

Tiếp theo báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD-ĐTXD năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư xây dựng năm 2018. Tôi xin thay mặt HĐQT báo cáo tới Đại hội Cổ đông thường niên Công ty việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty năm 2017, phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2018 của Công ty như sau:

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2017:

Đánh giá chung:

- Năm 2017, diễn biến thời tiết khu vực miền Trung, Tây Nguyên khá phù hợp, lưu lượng nước về tại các hồ chứa của hai nhà máy Vĩnh Sơn và Sông Hinh tương đối ổn định hơn so với với lưu lượng về của các năm trước. Điều này đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho công tác điều hành sản xuất kinh doanh, dẫn đến sản lượng điện phát cả năm tương đối cao hơn so với các năm trước.

- Công tác vận hành, bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn đạt chất lượng tốt, đảm bảo 2 nhà máy vận hành an toàn, tin cậy, liên tục đáp ứng phương thức vận hành của Trung tâm Điều độ Hệ thống Điện Quốc gia. Thực hiện tốt công tác ATLĐ – VSLĐ – PCCN, trong năm không xảy ra tai nạn lao động và sự cố cháy nổ. Công tác vận hành các hồ chứa đảm bảo an toàn thiết bị công trình và cư dân hạ du.

- Kể từ năm 2012, EVN thực hiện lộ trình thị trường phát điện cạnh tranh, Công ty là một trong những đơn vị phát điện phải tham gia. Công ty đã chuẩn bị tốt các điều kiện tham gia quản lý chào giá, nhân sự và cơ sở hạ tầng như: thông tin, hệ thống đo đếm... cho nên công tác chào giá hàng ngày, hàng tuần và tháng đạt kết quả tương đối tốt.

- Năm 2017 công tác đầu tư xây dựng DA thủy điện Thượng Kon Tum đi vào giai đoạn quyết liệt, giá trị giải ngân đạt 92,3% (TH: 1.826 tỷ/KH: 1.977 tỷ). Tất cả các hạng mục quan trọng: Cửa NN và 5km đoạn đầu đường

hầm; Nhà máy ngầm và Tuyến năng lượng thi công bằng thiết bị TBM, đều thi công 3 ca và liên tục để bảo đảm mục tiêu DA, nhưng tốc độ đào TBM chỉ đạt bình quân 354,5 md/tháng.

1- Tình hình sản xuất kinh doanh: (theo Báo cáo tài chính hợp nhất)

Stt	Chỉ tiêu	Đ.vị	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	SL điện sản xuất	Tr kWh	739,00	865,43	117,11
2	Tổng doanh thu	Tỷ VND	538,35	561,63	104,32
	DT từ SX điện, DV		492,15	526,07	107,02
	DT từ hoạt động TC		45,00	34,88	77,52
	DT khác		1,20	0,68	-
3	Tổng LN trước thuế	Tỷ VND	296,31	320,99	108,33
4	Tổng LN sau thuế	Tỷ VND	264,36	283,95	107,41
5	Tỷ suất LN/VĐL	%	12,82	13,77	107,41
6	Tỷ lệ cố tức	%	10	10	100

Các số liệu chi tiết Tổng Giám đốc đã báo cáo, HĐQT ghi nhận sự cố gắng của Ban điều hành trong quá trình điều hành sản xuất với các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với KH.

Các chỉ số về kỹ thuật: như hệ số sẵn sàng, tổn thất điện tự dùng và các chỉ số khác đều hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra. Đặc biệt là công tác môi trường, quản lý chất thải nguy hại ... Công ty hết sức quan tâm và thực hiện theo đúng quy định pháp luật của Nhà nước.

2-Kết quả đầu tư xây dựng Dự án thủy điện Thượng Kon Tum:

2.1. Thực hiện NQ của ĐHCĐ năm 2017 ngày 19/7/2017 về tiến độ triển khai 03 hạng mục chính của dự án:

Dự án thủy điện TKT là dự án phức tạp về địa chất, các hạng mục đều là công trình ngầm ...Tuyến năng lượng trải dài trên 17,5km, thi công 2 mũi: phía trên 5km thi công khoan nổ bình thường và 12,5km thi công bằng thiết bị TBM. Điều kiện thi công khó khăn, địa chất và nước ngầm phức tạp chưa lường trước, thiết bị TBM (vấn đề băng tải còn gặp sự cố chưa làm chủ trong quá trình vận hành TBM).

Việc quản lý tiến độ và chất lượng của DA, được HĐQT quan tâm hàng đầu. Trong năm qua HĐQT họp 08 lần trực tiếp và 58 lần lấy Phiếu ý kiến qua thư và ban hành 35 NQ. Với quyết tâm hỗ trợ của các cổ đông lớn, các TV HĐQT cũng xác định trách nhiệm của mình để phê duyệt tất cả chi phí hạng mục dự toán, tạo điều kiện kinh phí cho nhà thầu thi công bảo đảm tiến độ năm 2017.

2.2- Kết quả đạt được trong năm 2017

1. Tuyến áp lực:

- Hạng mục đập dâng: Nhà thầu đã hoàn thành công tác thi công đập

dâng.

- Hạng mục Trần xả lũ: thi công chậm tiến độ, công tác chế tạo thiết bị đập tràn cũng bị chậm trễ.

Tuy nhiên, việc chậm tiến độ của Tuyến áp lực cũng không làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của cả Dự án.

2. Tuyến năng lượng:

a. Hạng mục: Cửa nhận nước và 5km đoạn đầu đường hầm.

Thi công không đạt tiến độ đề ra, đến hết tháng 12/2017 thi công được 634,8m/673m đạt 98,6% kế hoạch năm.

b. Hạng mục: Đào hầm dẫn nước bằng TBM, từ lý trình km5-Km17+447.

- Công tác đào hầm dẫn nước bằng TBM cũng không đạt tiến độ đề ra, bình quân trong năm 2017 thi công đạt được 354,5m/tháng.

- Lũy kế đến ngày 31/12/2017: TBM đào được 6.488 m

c. Cụm nhà máy: Đến ngày 31/12/2017 hạng mục bể điều áp khí nén không đạt tiến độ, còn lại các hạng mục khác đạt tiến độ đề ra.

d. Công tác lắp đặt thiết bị cơ điện: Thi công đạt tiến độ đề ra.

3. Các công tác khác: đảm bảo tiến độ đề ra.

II. Hoạt động của HĐQT:

Trong năm qua, HĐQT đã tiến hành họp thường kỳ, trực tiếp 08 lần, và họp qua thư lấy ý kiến 58 lần, thực hiện những nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn được quy định. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm qua đã tập trung vào các vấn đề sau:

- 1- Bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, trong các cuộc họp đều có kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ từng quý và đề ra nhiệm vụ công tác cho quý sau phù hợp với các nhiệm vụ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Đã điều chỉnh kịp thời trong việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với diễn biến thời tiết và thị trường điện.
- 2- Triển khai đầu tư xây dựng:
Dự án thủy điện Thượng Kon Tum: Năm 2017 là năm triển khai đồng bộ các hạng mục. Chỉ đạo và giám sát thường xuyên để TBM đi vào hoạt động đúng chương trình mục tiêu đã đề ra, xử lý mọi tình huống trên công trường và các nhà thầu để bảo đảm tiến độ chung cho DA.
- 3- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản định chế phục vụ công tác quản trị và điều hành các hoạt động của Công ty.
- 4- Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty.
- 5- Chủ động đề xuất với các cổ đông lớn để tháo gỡ khó khăn cho các nhà thầu, trong đó có LD nhà thầu C47 và Robbins Mỹ.

- 6- Chủ động thực hiện cơ chế khen thưởng động viên khích lệ về mục tiêu tiến độ của hạng mục CNN và đào 5km đoạn đầu tuyến năng lượng.

III- Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành:

Nhìn chung, Tổng Giám đốc điều hành đã thực hiện đúng các chức năng theo quy định của Điều lệ Công ty. Tình hình sản xuất kinh doanh trong năm có nhiều thuận lợi so với năm 2016. Công tác sản xuất điện ở 02 Nhà máy ổn định và hiệu quả, nên các chỉ tiêu của ĐHCĐ giao đều hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra.

Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện các giải pháp tài chính, tạo điều kiện dòng tiền cho Nhà thầu trong lúc khó khăn, để Nhà thầu vượt qua và hoàn thành tiến độ; Sự năng động trong công tác tham gia thị trường điện cạnh tranh đem lại hiệu quả thiết thực, tạo được mối quan hệ hài hòa, làm cơ sở cho năm 2018.

IV- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:

Năm qua, bộ máy quản lý của Công ty phần sản xuất kinh doanh truyền thống vẫn giữ được sự ổn định; Lĩnh vực quản lý đầu tư đã ổn định, cơ cấu tổ chức Ban QLDA hoạt động theo cơ chế Ban QL độc lập; Trưởng ban QLDA không kiêm nhiệm, thực hiện chức năng của Ban QL độc lập để giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai Dự án thủy điện TKT.

Nhìn chung phần lớn cán bộ quản lý đã có cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao, không có những vi phạm các quy định trong quản lý.

V- Phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2018:

Năm 2018, hoạt động của HĐQT tập trung vào những nội dung sau:

1- Quản lý, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng theo các nhiệm vụ và chức năng được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.

2- Chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai các kế hoạch dài hạn nhằm tăng tiềm lực sản xuất kinh doanh, có khả năng cạnh tranh để định hướng phát triển Công ty. Cụ thể tập trung vào các vấn đề sau:

2.1- Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn điện: Bảo đảm và đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư. Cụ thể như sau:

*** Dự án thủy điện Thương Kon Tum**

1. *Tuyến áp lực*: Sẽ hoàn thiện toàn bộ Tuyến áp lực trong tháng 6/2018 để tiến hành nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng hạng mục công trình để tích nước hồ chứa, bao gồm:

a. Đập tràn: Tiếp tục thi công phần bê tông trụ pin và trụ biên đập tràn đạt cao trình thiết kế; lắp đặt xong cửa van cung và cửa van sửa chữa đập tràn, tiến hành thử khô cửa van tràn.

b. Tiến hành kiểm định chất lượng xây dựng Tuyển áp lực phục vụ cho công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng;

c. Tổ chức nghiệm thu các cấp, công trình hoàn thành, bàn giao để đưa vào sử dụng hạng mục công trình Tuyển áp lực (bao gồm: cấp cơ sở, cấp Công ty và cấp Nhà nước)

d. Tiến hành nút cống dẫn dòng để tích nước hồ chứa.

2. Tuyển năng lượng:

a. Hạng mục: Cửa nhận nước và 5km đoạn đầu đường hầm thi công bằng phương pháp khoan nổ. Trong năm 2018, sẽ thi công hoàn thành toàn bộ hạng mục Cửa nhận nước và 5km đầu đường hầm, bao gồm:

- Thi công bê tông nền hầm từ Km5+000 đến Km0+060: hoàn thành tháng 9/2018.

- Thi công gia cố vĩnh cửu dạng IV từ Km5+000 đến Km0+060: hoàn thành tháng 9/2018.

- Thi công bê tông vỏ hầm từ lý trình Km0+060 đến Km0-250: tháng 12/2018.

- Thi công bê tông tháp Cửa nhận nước đến cao trình 1164: tháng 3/2018;

- Hoàn thành thi công Nhà van tháng 06/2018

- Hoàn thành toàn bộ gói thầu: tháng 12/2018.

b. Hạng mục: Đường hầm dẫn nước từ Km5 đến Km17+447 thi công bằng máy TBM.

Thúc đẩy tiến độ thi công đào và gia cố hầm dẫn nước bằng TBM, đạt bình quân hơn 400m/tháng, bao gồm:

- Hoàn thành đào và gia cố tạm đến Km5: tháng 12/2018;

c. Hạng mục Cụm nhà máy: Thúc đẩy nhanh tiến độ thi công cụm nhà máy, trong năm 2018, thi công hoàn thành toàn bộ phần xây dựng nhà máy, bao gồm:

- Bê tông buồng điều áp và hầm dẫn: hoàn thành tháng 05/2018;

- Đường hầm áp lực: hoàn thành tháng 10/2018;

- Hầm thông gió: hoàn thành bê tông kết cấu Giếng cấp tháng 3/2018;

- Hầm phụ số 02: nút hầm phụ số 2 tháng 11/2018.

- Gian máy ngầm: hoàn thành tháng 8/2018;

- Hầm xả: hoàn thành tháng 12/2018;

- Trạm phân phối: xây dựng trạm phân phối, nhà điều khiển trung tâm, nhà thông gió.. hoàn thành tháng 7/2018.

d. Công tác lắp đặt thiết bị cơ điện:

- Hoàn thành toàn bộ công tác lắp đặt thiết bị cơ điện nhà máy và trạm phân phối: tháng 12/2018.

3. *Công tác tiếp nhận thiết bị cơ điện:* Hoàn thành công tác tiếp nhận, vận chuyển và bảo quản thiết bị, cũng như bàn giao cho Nhà thầu lắp đặt trong năm 2018.

4. *Công tác bồi thường - GPMB, thu hồi giao đất và di dân, tái định cư:*

a. Công tác bồi thường - GPMB: Trong năm 2018, tiếp tục giải quyết dứt điểm các tồn tại của công tác bồi thường - GPMB, chi trả xong các chi phí hỗ trợ đã được phê duyệt cho người dân.

b. Công tác di dân, tái định cư: Phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết tốt công tác hậu tái định cư. Đơn đốc Ban QLDA di dân của huyện KonPlông tiến hành nghiệm thu bàn giao để đưa toàn bộ Dự án thành phần di dân, tái định cư vào sử dụng và quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định.

5. *Công tác chuẩn bị tích nước hồ chứa:*

Triển khai thực hiện các nội dung công việc chuẩn bị tích nước hồ chứa theo tiến độ đã được phê duyệt tại Quyết định số 1304/QĐ-VSH-HĐQT ngày 06/9/2017 của HĐQT, và Quyết định số 1082/QĐ-VSH-KHĐT ngày 24/7/2017 của Tổng Giám đốc.

6. *Công tác chuẩn bị sản xuất:*

Triển khai công tác chuẩn bị sản xuất nhà máy thủy điện Thượng Kon Tum, bao gồm:

- Trang bị cơ sở vật chất ban đầu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Ban chuẩn bị sản xuất;

- Tuyển dụng nhân lực đáp ứng cho công tác quản lý vận hành nhà máy theo tiến độ đã được HĐQT phê duyệt;

- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng các chức danh vận hành nhà máy.

7. *Đảm bảo thu xếp vốn cho dự án Thượng Kon Tum.*

8. *Công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng:* Tiếp tục phối hợp với đơn vị Tư vấn Luật để thực hiện tốt công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng với Nhà thầu Hoa Đông - Trung Quốc.

* Thành lập Công ty TNHH MTV Thủy điện Thượng Kon Tum:

HĐQT thống nhất trình ĐHCĐ năm 2018: Thông qua chủ trương Thành lập Công ty TNHH MTV Thủy điện Thượng Kon Tum, có trụ sở đóng tại nơi xây dựng dự án để thực hiện cam kết với địa phương và các quyền lợi ưu đãi thuế theo quy định. Giao cho HĐQT tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật.

* Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 3:

HĐQT thống nhất trình ĐHCĐ năm 2018: Thông qua chủ trương tái khởi động lại dự án Vĩnh Sơn 2 & 3. Giao cho HĐQT tiến hành thuê Tư vấn Lập báo cáo đánh giá hiệu quả đầu tư dự án và triển khai các bước theo trình

tự thủ tục đầu tư dự án; và xây dựng Đề án thành lập Công ty CP TĐ Vĩnh Sơn 2 & 3.

* Dự án nâng cao năng lực hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn:

HĐQT thống nhất trình ĐHCĐ năm 2018: Thông qua chủ trương đầu tư dự án Nâng cao hiệu quả khai thác hồ B. Giao cho HĐQT tiến hành các thủ tục triển khai DA theo quy định của Công ty và pháp luật.

(Báo cáo kinh tế kỹ thuật- TDT dự án Nâng cao hiệu quả khai thác hồ B+C do Viện Kỹ thuật Công trình- Trường Đại học Thủy lợi lập; Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1 là đơn vị Thẩm tra).

* Dự án đầu tư xây dựng Điện mặt trời:

Thực hiện theo Nghị quyết của HĐQT, Ban điều hành đã ký kết hợp đồng với Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 4 (TV4) để triển khai lập quy hoạch bổ sung Dự án năng lượng mặt trời ở khu vực lòng hồ thủy điện Vĩnh Sơn và Sông Hinh. Đến nay, TV4 đã hoàn thành và giao nộp hồ sơ bổ sung quy hoạch, Ban điều hành sẽ xem xét hồ sơ và tiến hành trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

2.2- Kế hoạch phát triển công nghệ và nguồn nhân lực:

Tiếp tục xây dựng mô hình quản lý hiện đại để tăng hiệu quả quản lý sản xuất kinh doanh; sắp xếp và phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng cho phù hợp với mô hình sản xuất.

2.3- Kế hoạch Tài chính doanh nghiệp:

Cân đối nguồn vốn (từ vốn tích lũy và vốn vay) để sử dụng cho các dự án đầu tư trong năm 2018 của Công ty một cách hiệu quả nhất.

2.4- Quản trị doanh nghiệp:

Bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp cập nhật các quy định của pháp luật và tình hình hoạt động cụ thể của Công ty. Kịp thời đổi mới mô hình quản lý điều hành của Công ty để nâng cao hiệu quả.

Một số chỉ tiêu chính của năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018
1.	Sản lượng điện sản xuất	Tr kWh	750,00
2.	Sản lượng điện thương phẩm	Tr kWh	741,00
3.	Doanh thu	Tr đồng	559.029,00
	+Doanh thu từ sản xuất điện		529.029,00
	+Doanh thu từ hoạt động tài chính+ doanh thu khác		30.000,00
4.	Chi phí	Tr đồng	250.715,23
	+Chi phí sản xuất điện	Tr đồng	241.515,23

	+Chi phí hoạt động tài chính+ doanh thu khác	Tr đồng	9.200,00
5.	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr đồng	32.911,38
6.	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	277.002,39
7.	Tỷ suất lợi nhuận trên VDL	%	13,43
8.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	10,00
9.	Chi phí nhân công sản xuất điện	Tr đồng	35.277,81
10.	Vốn đầu tư xây dựng	Tr đồng	2.025.196,00

VI- Kết luận:

- Năm 2017, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty đã hoàn thành và vượt mức kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra. Công tác đầu tư xây dựng Dự án thủy điện Thượng Kon Tum năm 2017 cơ bản là bám sát tiến độ. Các hạng chính, trong đó công việc đào hầm bằng TBM chỉ có thể thực hiện bình quân 400m/tháng, đây là cơ sở để CĐT phê duyệt mục tiêu tiến độ năm 2018. Hoàn thiện toàn bộ DA TKT vào tháng 6/2019 và phát điện chính thức vào quý 3/2019.

- Kế hoạch và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2018 do Ban điều hành trình như: Sản lượng điện sản xuất, tỉ lệ điện tự dùng, doanh thu tài chính, chi phí sản xuất kinh doanh điện, chi phí hoạt động tài chính, chi phí đầu tư phát triển, chi phí đầu tư các dự án... là phù hợp với tình hình thủy văn, khả năng sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư xây dựng các dự án thủy điện ở thời điểm hiện tại.

HDQT sẽ tiếp tục chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và thường xuyên kiểm tra tại hiện trường về tiến độ các hạng mục chính để bảo đảm các mốc tiến độ đề ra trong năm 2018.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



VÕ THÀNH TRUNG